

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm - Gồm 12 câu hỏi)

Chọn phương án trả lời đúng nhất trong mỗi câu hỏi sau đây:

Câu 1. Cách viết nào sau đây là phân số?

- A. $\frac{1}{3}$ B. 1,5 C. $\frac{2,3}{-7}$ D. $\frac{-2}{0}$.

Câu 2. Rút gọn phân số $\frac{18}{27}$ về dạng tối giản ta được kết quả nào sau đây?

- A. $\frac{3}{2}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{6}{9}$ D. $\frac{9}{6}$.

Câu 3. Phân số $\frac{16}{3}$ viết được dưới dạng hỗn số là

- A. $4\frac{4}{3}$ B. $3\frac{1}{5}$ C. $5\frac{1}{3}$ D. $1\frac{5}{3}$.

Câu 4. Phân số nghịch đảo của phân số $\frac{11}{7}$ là

- A. $\frac{11}{-7}$ B. $\frac{7}{11}$ C. $-\frac{7}{11}$ D. $\frac{-11}{-7}$.

Câu 5. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $-5,329 > -5,319$ B. $-5,309 < -5,319$ C. $-5,329 < -5,319$ D. $-5,329 > 0$.

Câu 6. Làm tròn số 726,495 đến hàng chục được kết quả là:

- A. 726 B. 700 C. 720 D. 730.

Câu 7. Phân số thập phân $-\frac{39}{1000}$ được viết dưới dạng số thập phân là

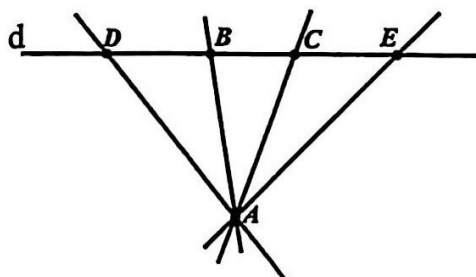
- A. -0,39 B. -0,039 C. -3,9 D. -0,0039.

Câu 8. Số đối của số -2,78 là

- A. -2,78 B. -27,8 C. 2,78 D. 27,8.

Câu 9. Tỉ số của 3 tạ và 500 kg bằng bao nhiêu?

- A. $\frac{3}{500}$ B. $\frac{500}{3}$ C. $\frac{5}{3}$ D. $\frac{3}{5}$.



Quan sát hình vẽ trên và trả lời các câu hỏi 10, 11 dưới đây.

Câu 10. Điểm nào sau đây không thuộc đường thẳng d?

- A. Điểm A. B. Điểm C. C. Điểm B. D. Điểm D.

Câu 11. Bộ ba điểm nào sau đây không thẳng hàng?

- A. Ba điểm B, C, D B. Ba điểm A, D, C C. Ba điểm C, D, E D. Ba điểm B, D, E.

Câu 12. Có bao nhiêu đường thẳng đi qua hai điểm bất kì trong bốn điểm M, N, P, Q biết rằng không có ba điểm nào thẳng hàng?

- A. 2 B. 4 C. 6 D. 8.

II. TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Bài 1. (1,0 điểm) Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn $0; -\frac{5}{9}; -\frac{7}{12}; \frac{1}{4}$.

Bài 2. (2,5 điểm) Thực hiện các phép tính sau một cách hợp lí (nếu có thể):

a) $\frac{13}{25} \cdot \frac{-15}{26}$

b) $\frac{-2}{9} + \left(\frac{-10}{15} \right) - \frac{7}{9} + \frac{25}{15}$

c) $\frac{5}{3} \cdot \frac{11}{35} + \frac{5}{3} \cdot \frac{46}{35} - \frac{5}{3} \cdot \frac{39}{35}$

d) $7,68 - (-4,79 - 2,32) - 20 - 4,79$.

Bài 3. (1,5 điểm)

a) Lan có 800 000 đồng tiền tiết kiệm. Lan dùng $\frac{5}{8}$ số tiền đó để mua sách tham khảo.

Hỏi Lan còn lại bao nhiêu tiền sau khi mua sách tham khảo?

b) Trên kệ sách của Lan có hai loại sách: sách giáo khoa và sách tham khảo. Số sách tham khảo chiếm $\frac{10}{17}$ tổng số sách, còn lại là sách giáo khoa. Hỏi Lan có bao nhiêu quyển sách tham khảo biết Lan có 14 quyển sách giáo khoa?

Bài 4. (1,5 điểm)

a) Một chiếc điện thoại được niêm yết tại siêu thị với giá 12 800 000 đồng. Nhân dịp khuyến mãi, siêu thị đã giảm giá 10% so với giá niêm yết. Hỏi sau khi giảm giá, khách hàng phải trả bao nhiêu tiền (tính theo đơn vị triệu đồng) để mua chiếc điện thoại này?

b) Một cửa hàng bán một chiếc laptop với giá 21 500 000 đồng và đạt mức lợi nhuận 25% so với giá nhập. Em hãy tính giá nhập của chiếc laptop đó.

Bài 5. (0,5 điểm)

Một xí nghiệp may khẩu trang, xuất hàng trong kho thành 4 đợt liên tiếp:

Đợt 1 xuất $\frac{1}{4}$ số khẩu trang hiện có trong kho và thêm 125 chiếc.

Đợt 2 xuất 20% số khẩu trang còn lại sau đợt 1 và thêm 300 chiếc.

Đợt 3 xuất 15% số khẩu trang còn lại sau đợt 2 và thêm 200 chiếc.

Đợt 4 xuất $\frac{1}{3}$ số khẩu trang còn lại sau đợt 3.

Sau khi hoàn thành 4 đợt xuất hàng, trong kho còn lại 1 000 chiếc khẩu trang.

Hãy tính số khẩu trang xí nghiệp đã xuất ở mỗi đợt.

— HẾT —